TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HOÁ** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2019/QĐST-HNGĐ	*Chiêm Hoá, ngày 03 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 122/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Khuất Thị N (tên gọi khác: Khuất Thị H N), sinh năm 1977;

Địa chỉ: Thôn L T, xã Y N, huyện C H, tỉnh T Q.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T (Nguyễn X T), sinh năm 1971;

Địa chỉ: Thôn L T, xã Y N, huyện C H, tỉnh T Q.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa: Chị Khuất Thị N (tên gọi khác: Khuất Thị H N) và anh Nguyễn Văn T (Nguyễn X T).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Khuất Thị N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Nguyễn T T, sinh ngày 29/5/2003 và Nguyễn Q O,

sinh ngày 13/10/2006. Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm (trong vụ án ly hôn): Chị Khuất Thị N tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0001809, ngày 04 tháng 04 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa. Hoàn trả cho chị Khuất Thị N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Khuất Thị N đã thi hành xong phần án phí. Anh Nguyễn Văn T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã HC, huyện TS, tỉnh PT;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thùy Trâm